

KỶ NIỆM 190 NĂM NGÀY SINH PH.ĂNGGHEN
(28/11/1820 – 28/11/2010)

PH.ĂNGGHEN – MỘT “BÓ ĐUỐC SÁNG NGỒI” TRONG NHỮNG TRÍ TUỆ ANH MINH, MỘT “TRÁI TIM VĨ ĐẠI” TRONG NHỮNG TRÁI TIM NHÂN LOẠI

ĐẶNG HỮU TOÀN (*)

Nhân kỷ niệm 190 năm ngày sinh của Ph.Ăngghen, trong bài viết này, tác giả đã trình bày một cách vắn tắt những cống hiến lớn lao của ông cho việc xây dựng và phát triển cả ba bộ phận cấu thành chủ nghĩa Mác – triết học duy vật biện chứng, kinh tế chính trị học và chủ nghĩa xã hội khoa học qua những luận điểm, quan niệm, quan điểm và tư tưởng mà ông đưa ra trong các tác phẩm của mình. Trong bài viết này, tác giả cũng đã nói về những đóng góp hết sức quan trọng của Ph.Ăngghen trong phong trào công nhân quốc tế với tư cách lãnh tụ anh minh, người thầy, người chiến sĩ kiên trung. Trong hoạt động lý luận cũng như trong hoạt động thực tiễn cách mạng bao giờ Ph.Ăngghen cũng cống hiến hết mình với một trí tuệ anh minh, một năng lực sáng tạo chói sáng, một trái tim đầy nhiệt huyết của một con người với những phẩm chất cao quý.

Ph.Ăngghen (1820–1895) là một “bó đuốc sáng ngời” trong những trí tuệ anh minh, là một “trái tim vĩ đại” trong những trái tim nhân loại – đó là sự khẳng định mà V.I.Lênin đã đưa ra trong một bài viết về con người vĩ đại này – *Phrیدrich Ăngghen*.

Thật vậy, Ph.Ăngghen, như chúng ta đều biết, không chỉ là người bạn thân thiết nhất, người cộng sự đắc lực nhất của C.Mác, người đã cùng với C.Mác tạo nên cuộc cách mạng vĩ đại trong lịch sử tư tưởng triết học nhân loại, sáng lập nên chủ nghĩa xã hội khoa học và giúp C.Mác hoàn thành bộ *Tư bản* – “tác phẩm chính trị kinh tế học vĩ đại nhất” trong thời đại chúng ta, mà còn là “nhà

bác học và người thầy lỗi lạc nhất của giai cấp vô sản hiện đại trong toàn thế giới văn minh(1). Và, như V.I.Lênin đã khẳng định: “Muốn đánh giá đúng đắn những quan điểm của Mác, tuyệt đối phải đọc những tác phẩm của người cùng tư tưởng và người cộng tác gần gũi nhất của Mác là *Phrیدrich Ăngghen*. Không thể nào hiểu được chủ nghĩa Mác và trình bày đầy đủ được chủ nghĩa Mác, nếu không chú ý đến toàn bộ những tác phẩm của Ăngghen”(2).

(*) Phó giáo sư, tiến sĩ, Phó tổng biên tập Tạp chí Triết học.

(1) V.I.Lênin. *Toàn tập*, t.2. Nxb Tiến bộ, Mátxcơva, 1978, tr.11, 3.

(2) V.I.Lênin. *Sđđ.*, t.26, tr.110.

Chúng ta thật khó có thể nêu ra một ngành nào trong các khoa học về xã hội và nhân văn mà không gắn liền với tên tuổi của Ph.Ăngghen. Chúng ta cũng thật khó có thể nói hết những cống hiến của ông cho phong trào cách mạng của giai cấp vô sản thế giới. Kỷ niệm 190 năm Ngày sinh Ph.Ăngghen (28/11/1820 – 28/11/2010), trong bài viết này, chúng tôi chỉ có thể góp thêm một tiếng nói khẳng định cống hiến lớn lao của ông với tư cách là nhà lý luận thiên tài, lãnh tụ vĩ đại của giai cấp vô sản thế giới, người đã cùng với C.Mác mở ra một trang mới trong lịch sử nhân loại nói chung, trong lịch sử tư tưởng nhân loại nói riêng.

Hoạt động lý luận và thực tiễn cách mạng của Ph.Ăngghen bắt đầu vào những năm 40 của thế kỷ XIX, khi mà các cuộc cách mạng dân chủ - tư sản đã chín muồi ở nhiều nước Tây Âu. Song, ngay vào thời kỳ đó, với trí tuệ anh minh và tài nhìn xa trông rộng của một thiên tài, Ph.Ăngghen đã sớm nhìn thấy cái ngày mà giai cấp tư sản buộc phải rút lui khỏi vũ đài lịch sử, bởi nó không còn là giai cấp cách mạng nữa và đã trở thành một lực lượng phản tiến bộ về chính trị, để nhường chỗ cho một giai cấp cách mạng mới bước lên vũ đài lịch sử đó – giai cấp vô sản. Khi đó, ở một mức độ lớn, phong trào đấu tranh của giai cấp vô sản vẫn còn là một phong trào tự phát, không có tổ chức, chưa có một mục đích rõ rệt và giai cấp vô sản cũng chưa ý thức được những lợi ích giai cấp của mình. Song, nhà lý luận, nhà hoạt động thực tiễn cách mạng trẻ

tuổi – Ph.Ăngghen – đã nhìn thấy ở giai cấp này khả năng đưa phong trào đấu tranh đó phát triển thành một phong trào tự giác, có tổ chức, có mục đích rõ rệt, khi họ ý thức được những lợi ích giai cấp của mình và sẵn sàng gánh vác sứ mệnh lịch sử mà lịch sử nhân loại trao cho họ với tư cách đội quân tiên phong trong sự nghiệp giải phóng nhân loại. Và, khi nhận thấy học thuyết của các nhà xã hội chủ nghĩa không tưởng đang hiện diện trong phong trào đấu tranh của giai cấp vô sản như một lý luận cách mạng, nhưng bản thân học thuyết này lại tồn tại tách rời với cuộc đấu tranh thực tiễn của giai cấp vô sản; nó phê phán một cách gay gắt và vạch trần những tệ nạn của chủ nghĩa tư bản, nhưng lại không chỉ ra được đâu là động lực của sự phát triển và tiến bộ xã hội, ông đã ý thức rõ ràng rằng, giai cấp vô sản chỉ có thể thực hiện được sứ mệnh lịch sử giải phóng nhân loại, giải phóng giai cấp, khi nó được vũ trang bởi một học thuyết cách mạng thực sự - chủ nghĩa xã hội khoa học.

Với nhìn nhận như vậy về giai cấp vô sản và cuộc đấu tranh của họ, Ph.Ăngghen đã đi đến khẳng định rằng, để hiểu được vai trò và sức mạnh thực sự của cuộc đấu tranh cách mạng do giai cấp vô sản tiến hành, để tìm ra con đường hiện thực dẫn đến chế độ xã hội chủ nghĩa thì cần phải phát hiện ra những quy luật đóng vai trò quyết định đối với sự phát triển của xã hội, phải luận chứng cả trên bình diện lý luận lẫn trên phương diện thực tiễn cho sứ mệnh lịch sử của giai cấp vô sản – giai

cấp thực sự cách mạng, lực lượng duy nhất có thể thủ tiêu ách áp bức, bóc lột và kiến lập một sự bình đẳng thật sự, hiện thực; đồng thời tổ chức họ thành một lực lượng thống nhất dưới sự lãnh đạo của một chính đảng anh minh. Rằng, để thực hiện nhiệm vụ hết sức lớn lao và phức tạp đó do toàn bộ tiến trình phát triển lịch sử đề ra trong những năm 40 của thế kỷ XIX, để luận chứng cho ý nghĩa của cuộc đấu tranh cách mạng của giai cấp vô sản trong xã hội hiện đại, nếu chỉ có nguyện vọng thiết tha là giúp đỡ giai cấp vô sản như lời kêu gọi của các nhà xã hội chủ nghĩa không tưởng thì chưa đủ và cũng không thể đạt được điều đó trong cảnh yên tĩnh của phòng giấy, chỉ dựa trên những tính toán lý luận và chứng minh logic. Thực hiện được nhiệm vụ này chỉ có thể là những người trực tiếp tham gia một cách tích cực vào cuộc đấu tranh giải phóng trên cơ sở nắm vững phương pháp khoa học cho phép phát hiện và xác định những quy luật khách quan của sự phát triển và tiến bộ xã hội, vị trí và vai trò của các giai cấp trong tiến trình vận động và phát triển của lịch sử nhân loại.

Thực hiện nhiệm vụ cao cả đó, khi kế thừa, tiếp thu có chọn lọc và vận dụng sáng tạo những thành tựu biểu hiện ra trước hết trong triết học cổ điển Đức mà trực tiếp là phép biện chứng của Hêghen và chủ nghĩa duy vật của Phoiobắc, trong kinh tế chính trị Anh và chủ nghĩa xã hội không tưởng Pháp, độc lập với C.Mác và cùng với C.Mác, Ph.Ăngghen đã tạo ra một bước ngoặt

cách mạng trong các môn khoa học về xã hội, tạo ra một thế giới quan mới – chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử, cơ sở lý luận cho cuộc đấu tranh giải phóng của giai cấp vô sản. Không chỉ thế, với những trải nghiệm trong trường học cuộc sống ở Anh gần 2 năm (từ tháng 11 năm 1842 đến tháng 8 năm 1844), nơi mà như V.I.Lênin nhận xét, nhờ nó, “Ăngghen mới trở thành người xã hội chủ nghĩa”, nhờ “thấy tận mắt những sự cùng khổ và những nỗi đau khổ” của giai cấp vô sản, Ph.Ăngghen đã trở thành “*người đầu tiên*” đã nói rằng giai cấp vô sản *không phải chỉ* là giai cấp đau khổ, rằng chính địa vị kinh tế nhục nhả của giai cấp vô sản thúc đẩy, một cách không gì ngăn cản nổi, nó tiến lên và buộc nó phải đấu tranh cho sự giải phóng cuối cùng của nó. Và giai cấp vô sản đấu tranh *sẽ tự mình giúp bản thân mình*. Phong trào chính trị của giai cấp công nhân nhất định sẽ dẫn công nhân đến chỗ hiểu rằng đối với họ, không có lối thoát nào khác hơn là chủ nghĩa xã hội. Mặt khác, chủ nghĩa xã hội sẽ chỉ là một sức mạnh, khi nó đã trở thành mục tiêu đấu tranh *chính trị* của *giai cấp công nhân*”(3).

Với phát hiện này, trong vòng bốn mươi năm, trong sự hoàn toàn nhất trí với C.Mác về mặt tinh thần, Ph.Ăngghen đã xây dựng và phát triển học thuyết về chủ nghĩa xã hội khoa học, đã tổ chức, giáo dục và trực tiếp lãnh đạo những đội quân tiên phong của giai cấp vô sản

(3) V.I.Lênin. *Sđd.*, t.2, tr.7-8.

thế giới. Một loạt tác phẩm cơ bản của chủ nghĩa xã hội khoa học là do C.Mác và Ph.Ăngghen cùng viết. Nhiều công trình nghiên cứu của Ph.Ăngghen là kết quả của sự phát triển những tư tưởng nảy sinh trong quá trình thường xuyên trao đổi ý kiến giữa ông với C.Mác. Về phía mình, khi viết bộ *Tư bản* và nhiều tác phẩm khác, C.Mác đã dựa vào sự giúp đỡ nhiều mặt, cả vật chất lẫn tinh thần, và những kiến thức bách khoa, uyên thâm của Ph.Ăngghen. C.Mác đánh giá hết sức cao những kiến thức bách khoa, uyên thâm đó của Ph.Ăngghen, đánh giá cao trí nhớ kỳ lạ, trí tuệ anh minh, tầm nhìn xa trông rộng và năng lực sáng tạo của ông.

Đúng như đánh giá của C.Mác, trong suốt sự nghiệp sáng tạo của mình, Ph.Ăngghen đã có những cống hiến lý luận lớn lao vào sự hình thành và phát triển của cả ba bộ phận cấu thành chủ nghĩa Mác – triết học duy vật biện chứng, kinh tế chính trị học và chủ nghĩa xã hội khoa học. Mặc dù luôn khiêm tốn tự nhận mình chỉ là “cây vĩ cầm thứ hai” bên cạnh C.Mác và “điều mà Mác đã làm thì tôi không thể làm được. Mác đứng cao hơn, nhìn xa hơn, rộng hơn và nhanh hơn tất cả chúng tôi. Mác là một thiên tài. Còn chúng tôi may mắn lắm cũng chỉ là những tài năng thôi”(4), song trên thực tế, trước khi cộng tác với C.Mác và trong bốn mươi năm cộng tác với C.Mác, Ph.Ăngghen đã để lại những dấu ấn sâu đậm, không thể bác bỏ trong việc sáng tạo ra thế giới quan khoa học của giai cấp vô sản. Nói về cống hiến này

của Ph.Ăngghen, V.I.Lênin viết: “Có thể vẫn tất nêu công lao của Mác và Ăngghen đối với giai cấp công nhân như sau: hai ông đã dạy cho công nhân tự nhận thức được mình và có ý thức về mình, và đã đem khoa học thay thế cho mộng tưởng”. Rằng, “giai cấp vô sản châu Âu có thể nói rằng khoa học của mình là tác phẩm sáng tạo của hai nhà bác học kiêm chiến sĩ mà tình bạn đã vượt xa tất cả những gì là cảm động nhất trong những truyền thuyết của đời xưa kể về tình bạn của con người” và, “ngày nay, toàn thể giai cấp vô sản đang đấu tranh để tự giải phóng đều tiếp thu những quan điểm ấy của Mác và Ăngghen”(5).

Có thể nói, sự cộng tác sáng tạo vĩ đại đó giữa C.Mác và Ph.Ăngghen không những không gặt bỏ mà trái lại, còn đòi hỏi ở mỗi người phải có tư tưởng sáng tạo độc đáo, cá tính sáng chói và tính độc lập. Ph.Ăngghen là một nhà bác học thiên tài, hết sức độc đáo. Với trí tuệ thiên tài và năng lực sáng tạo tuyệt vời, Ph.Ăngghen đã phát hiện ra nhiều vấn đề lý luận hết sức độc đáo trong nhiều lĩnh vực khoa học, nhất là trong lịch sử, triết học, khoa học tự nhiên, quân sự, chiến lược và sách lược đấu tranh cách mạng. Ngay cả những tác phẩm đầu tiên của ông, những tác phẩm mà ở đó, ít nhiều ông còn đứng trên lập trường dân chủ tư sản và chịu ảnh hưởng của triết học Hêghen, Phoiơbắc, cũng đã làm cho mọi người

(4) C.Mác và Ph.Ăngghen. *Toàn tập*, t.21. Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1995, tr.428.

(5) V.I.Lênin. *Sđd.*, t.2, tr.5, 12, 4.

phải ngạc nhiên, sững sốt bởi tính độc lập và sự bay bổng táo bạo của tư tưởng, sự phân tích phê phán sắc bén, sự hoàn chỉnh về mặt hình thức. Với những tác phẩm như *Sêlinh nói về Hêghen* (1841), *Sêlinh và Mác khải* (1841 – 1842) và *Sêlinh – nhà triết học trong Kitô...* (1842), Ph.Ăngghen đã trở thành một trong những người đầu tiên chống lại quan điểm triết học sai trái của Sêlinh, bảo vệ cái tiến bộ trong triết học Hêghen khỏi sự phê phán của Sêlinh, chỉ ra tính mâu thuẫn nội tại trong hệ thống triết học Hêghen để phát hiện ra cái “hạt nhân hợp lý” trong hệ thống triết học đó là phép biện chứng.

Ph.Ăngghen đã dày công nghiên cứu trong nhiều năm để cùng với C.Mác xây dựng và phát triển chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử. Những tác phẩm được xếp vào hàng kinh điển của ông, như *Chống Duyrinh* (1876 – 1878), *Biện chứng của tự nhiên* (1873 – 1883 và 1885 – 1886), *Lútvích Phoiơbắc và sự cáo chung của triết học cổ điển Đức* (1886),... đã được thừa nhận là những tác phẩm mà ở đó, lần đầu tiên những luận điểm quan trọng nhất của triết học duy vật biện chứng được luận giải và trình bày dưới hình thức có hệ thống. Không chỉ thế, trong những tác phẩm này, cũng lần đầu tiên, ông đã vận dụng phép biện chứng duy vật vào việc nhận thức những quy luật của tự nhiên. Và, khi khái quát hóa, những dữ kiện mới nhất, những phát minh mới của khoa học tự nhiên, ông đã phát hiện ra ý nghĩa thật sự và ý nghĩa triết học sâu sắc của chúng, đã chứng

minh rằng triết học duy vật biện chứng là cơ sở lý luận nền tảng, là phương pháp luận khoa học đúng đắn của cả các khoa học về xã hội và nhân văn lẫn khoa học về tự nhiên. Với tầm nhìn xa trông rộng của một nhà bác học có trí tuệ anh minh, ông còn dự báo trước những xu hướng quan trọng nhất trong sự phát triển tiếp theo của khoa học tự nhiên và của sự tiến bộ khoa học - kỹ thuật. Theo tiên đoán của ông, nhân loại sẽ được chứng kiến những thành tựu khoa học đặc biệt lớn lao ở những điểm giáp ranh của các ngành khoa học khác nhau, như vật lý học và hóa học, hóa học và sinh vật học, v.v. do sự liên ngành và hợp ngành của các khoa học này. Và, ngày nay, như chúng ta đều thấy, sự phát triển của khoa học tự nhiên hiện đại, về cơ bản, đã khẳng định những kết luận và tiên đoán đó của ông.

Độc lập với C.Mác, Ph.Ăngghen tự bắt đầu mở đường đi đến quan niệm duy vật về lịch sử. Với các tác phẩm như *Tình cảnh nước Anh* (1843), *Tình cảnh của giai cấp lao động ở Anh* (1844 – 1845), v.v., Ph.Ăngghen đã trở thành người đầu tiên không chỉ phân tích một cách sâu sắc với những luận cứ khoa học và thực tiễn không thể bác bỏ bản chất và những hậu quả kinh tế - xã hội của cuộc cách mạng công nghiệp Anh, phác họa nên bức tranh tổng quát về tình cảnh giai cấp công nhân Anh, về nỗi thống khổ mà họ phải hứng chịu do sự bóc lột của giai cấp tư sản, mà còn luận chứng đanh thép cho sứ mệnh của giai cấp vô sản toàn thế giới. Và, với

Những nguyên lý của chủ nghĩa cộng sản (1847), nhất là với *Tuyên ngôn của Đảng cộng sản* (1848) – tác phẩm viết chung với C.Mác và được thừa nhận là tác phẩm bất hủ về những nguyên lý nền tảng của chủ nghĩa xã hội, một thế giới quan mới đã được Ph.Ăngghen cùng với C.Mác trình bày công khai trước toàn thế giới – lý luận đấu tranh giải phóng của giai cấp vô sản, cương lĩnh và cơ sở sách lược của những người cộng sản. Với văn kiện này, ông và C.Mác đã trang bị cho giai cấp vô sản toàn thế giới khẩu hiệu đấu tranh là đoàn kết những người vô sản ở tất cả các nước nhằm thủ tiêu chế độ xã hội và chính trị tư sản, vì cách mạng xã hội chủ nghĩa; và cho đến nay, tinh thần của văn kiện “có giá trị bằng hàng bộ sách” này “vẫn cổ vũ và thúc đẩy toàn thể giai cấp vô sản có tổ chức và đang chiến đấu của thế giới văn minh”(6).

Trong lĩnh vực kinh tế chính trị học, những cống hiến của Ph.Ăngghen cũng không hề nhỏ. Bản khái luận đầu tiên của ông – *Lược thảo phê phán khoa kinh tế chính trị* (1843 – 1844) đã cho chúng ta thấy rõ, ông đã đứng trên quan điểm xã hội chủ nghĩa để xem xét những hiện tượng căn bản của chế độ kinh tế tư bản chủ nghĩa và coi đó là những hệ quả tất yếu do sự thống trị của chế độ sở hữu tư nhân tư bản chủ nghĩa tạo ra. Tác phẩm này của Ph.Ăngghen đã thu hút sự quan tâm đặc biệt của C.Mác và chính nó đã đưa đến tình bạn vĩ đại giữa hai ông. Trên một nghĩa nào đó, tác phẩm này của Ph.Ăngghen, như V.I.Lênin khẳng định và bản thân

C.Mác cũng thừa nhận, “đã thúc đẩy Mác bắt tay vào nghiên cứu chính trị kinh tế học, là khoa học trong đó những tác phẩm của Mác đã gây ra cả một cuộc cách mạng”(7). Bản thân C.Mác không chỉ tóm tắt tác phẩm này của Ph.Ăngghen, mà còn nhiều lần nhắc đến nó trong các tác phẩm của ông; và trong Lời tựa viết cho lần xuất bản đầu tiên tác phẩm *Góp phần phê phán khoa kinh tế chính trị* (1849), C.Mác đánh giá đây là “bản sơ thảo thiên tài... phê phán các phạm trù kinh tế”(8) trong kinh tế chính trị học tư sản. Trong tác phẩm được coi là cuốn bách khoa toàn thư của chủ nghĩa Mác – *Chống Duyrinh*, Ph.Ăngghen đã dành phần hai của tác phẩm này để trình bày quan điểm của ông về kinh tế chính trị học. Ở đây, ông không chỉ luận giải những luận điểm cơ bản trong học thuyết kinh tế của C.Mác – những luận điểm mà C.Mác đưa ra trong quyển I bộ *Tư bản*, nhất là về học thuyết giá trị thặng dư, mà còn, lần đầu tiên, luận giải khái niệm kinh tế chính trị học theo nghĩa rộng nhất của nó và định nghĩa “kinh tế chính trị học... là khoa học về những quy luật chi phối sự sản xuất và sự trao đổi những tư liệu sinh hoạt vật chất trong xã hội loài người”(9). Và, sau khi C.Mác mất, ông đã dành toàn bộ công sức để chỉnh lý, bổ sung và cho xuất bản quyển II và quyển III của bộ *Tư bản*. Mặc dù ông không kịp chỉnh lý và

(6) V.I.Lênin. *Sđđ.*, t.2, tr.10.

(7) V.I.Lênin. *Sđđ.*, t.2, tr.9.

(8) C.Mác và Ph.Ăngghen. *Sđđ.*, t.13, tr.16.

(9) C.Mác và Ph.Ăngghen. *Sđđ.*, t.20, tr.207.

xuất bản quyển IV của bộ sách vĩ đại này, song với việc chỉnh lý, bổ sung và cho xuất bản quyển II và quyển III của bộ sách này, Ph.Ăngghen "đã dựng cho người bạn thiên tài của ông một đài kỷ niệm trang nghiêm" mà trên đó, ông "cũng không ngờ là đã khắc luôn cả tên mình bằng những chữ không bao giờ phai mờ được" và qua đó, ông đã làm cho hai quyển này của bộ *Tư bản*, như V.I.Lênin khẳng định, thực sự trở thành "tác phẩm chung của cả hai người: Mác và Ăngghen"(10).

Một cống hiến lớn lao và hết sức quan trọng nữa của Ph.Ăngghen vào việc xây dựng và phát triển chủ nghĩa Mác mà chúng ta không thể không nhắc đến là cống hiến của ông trong việc đưa chủ nghĩa xã hội từ không tưởng trở thành khoa học – khoa học về những điều kiện để giải phóng con người, giải phóng giai cấp và giải phóng nhân loại, cống hiến đã đưa ông trở thành người sáng lập chủ nghĩa xã hội khoa học cùng với C.Mác và đưa ông vào hàng, như C.Mác khẳng định, "một trong những đại biểu xuất sắc nhất của chủ nghĩa xã hội hiện đại"(11).

Thật vậy, ở một trong những tác phẩm đầu tay – *Lược khảo phê phán khoa kinh tế chính trị*, Ph.Ăngghen đã trình bày một số nguyên lý chung của chủ nghĩa xã hội khoa học. Và, trước khi cùng với C.Mác viết *Tuyên ngôn của Đảng cộng sản*, ông đã viết *Những nguyên lý của chủ nghĩa cộng sản* - tác phẩm được coi là sơ thảo của *Tuyên ngôn* để đưa ra định nghĩa về chủ nghĩa cộng sản với tư cách học thuyết về sự

ng nghiệp giải phóng giai cấp vô sản; về giai cấp vô sản: nguồn gốc, vị trí và vai trò của nó trong công cuộc xây dựng chế độ xã hội mới; về những đặc trưng cơ bản của xã hội tương lai và khả năng thắng lợi của cách mạng vô sản. Trong *Tuyên ngôn của Đảng cộng sản*, ông đã cùng với C.Mác tổng kết kinh nghiệm đấu tranh của giai cấp vô sản, đề xuất một học thuyết khoa học hoàn chỉnh về việc cải tạo thế giới bằng cách mạng và luận giải những nguyên lý cơ bản của thế giới quan cách mạng của giai cấp vô sản, đề xuất học thuyết về chính đảng vô sản và khẳng định xã hội tương lai mà giai cấp vô sản có sứ mệnh phải xây dựng là xã hội mà trong đó, không còn giai cấp và áp bức giai cấp, "sự phát triển tự do của mỗi người là điều kiện cho sự phát triển tự do của tất cả mọi người"(12). Khi viết *Chống Duyrinh*, Ph.Ăngghen đã dành phần thứ ba của tác phẩm này để viết về chủ nghĩa xã hội – lịch sử và lý luận. Sau này, để truyền bá sâu rộng lý luận chủ nghĩa xã hội trong phong trào đấu tranh của giai cấp vô sản, ông đã tách riêng phần này ra, chỉnh lý, bổ sung với những luận cứ mới và xuất bản dưới tiêu đề *Sự phát triển của chủ nghĩa xã hội từ không tưởng đến khoa học* (1880) – tác phẩm mà như C.Mác đánh giá, "có thể gọi là một cuốn *Sách nhập môn về chủ nghĩa xã hội khoa học*"(13).

Với những tác phẩm này, có thể nói,

(10) V.I.Lênin. *Sđd.*, t.2, tr.12.

(11) C.Mác và Ph.Ăngghen. *Sđd.*, t.19, tr.347.

(12) C.Mác và Ph.Ăngghen. *Sđd.*, t.4, tr.628.

(13) C.Mác và Ph.Ăngghen. *Sđd.*, t.19, tr.352.

cùng với C.Mác, Ph.Ăngghen đã đem lại cho chúng ta học thuyết về chủ nghĩa xã hội khoa học với nhiều giá trị và ý nghĩa sâu sắc về lý luận và phương pháp luận. Học thuyết này, với những cống hiến to lớn của Ph.Ăngghen trong việc xây dựng và phát triển nó “theo tinh thần quan niệm duy vật lịch sử và lý luận kinh tế của Mác”(14) đã cho chúng ta thấy rõ rằng, chủ nghĩa xã hội là một tất yếu lịch sử - cái tất yếu chính trị - xã hội do tất yếu kinh tế quy định và chi phối, là hệ quả hợp logic của tiến trình phát triển theo quy luật lịch sử - tự nhiên của bản thân lịch sử nhân loại, cũng như của lịch sử tư tưởng nhân loại. Rằng, chủ nghĩa xã hội là một chế độ xã hội mới và do vậy, sự chín muồi, sự thành thực của nó phải là một quá trình; và với tư cách một cơ thể sống, nó “không phải là cái gì đó nhất thành bất biến, mà cũng như mọi chế độ xã hội khác, nó cần phải được xem xét như một xã hội được thay đổi và cải tạo thường xuyên”(15). Không chỉ thế, với những cống hiến lý luận lớn lao để biến chủ nghĩa xã hội từ không tưởng trở thành khoa học, Ph.Ăngghen còn không ít lần nhắc nhở chúng ta rằng, một khi nó đã trở thành khoa học thì phải đối xử với nó như một khoa học, nghĩa là phải thường xuyên nghiên cứu nó và để cho nó trở thành một khoa học thực sự thì cần phải đặt nó đứng vững trên chính mảnh đất hiện thực – thực tiễn cuộc sống luôn vận động, biến đổi và phát triển không ngừng.

Trong suốt bốn mươi năm lao động khoa học không biết mệt mỏi, Ph.Ăngghen

còn góp phần to lớn vào việc phát triển khoa học lịch sử. Cùng với C.Mác, ông đã đặt nền móng cho nền sử học mácxít, đã để lại một dấu ấn không thể phai mờ trong việc xây dựng phương pháp luận cho những công trình nghiên cứu lịch sử, cũng như trong việc nghiên cứu lịch sử cụ thể của các dân tộc và các thời đại khác nhau. *Nguồn gốc của gia đình, của chế độ tư hữu và của nhà nước* (1884) là một minh chứng cho cống hiến này của ông. Trong tác phẩm này, ông không chỉ đưa ra những kết luận mới về nguồn gốc phát sinh và tiến trình phát triển của các hình thức gia đình, sở hữu và nhà nước, mà còn lý giải một cách thực sự khoa học theo quan điểm duy vật về tiến trình phát triển của lịch sử nhân loại và qua đó, đặt nền tảng phương pháp luận cho nền sử học mácxít. Không chỉ thế, với những công trình nghiên cứu về lịch sử nghệ thuật quân sự mà ở đó, nguồn gốc và bản chất của các cuộc chiến tranh trong những giai đoạn khác nhau của lịch sử nhân loại, sự phụ thuộc của quân sự vào trình độ của lực lượng sản xuất và tính chất của những quan hệ xã hội được luận giải trên lập trường duy vật biện chứng và theo quan niệm duy vật về lịch sử đã đưa Ph.Ăngghen trở thành nhà lý luận quân sự đầu tiên và xuất sắc nhất của giai cấp vô sản toàn thế giới.

Sau khi C.Mác mất (1883), Ph.Ăngghen không chỉ dành công sức lao động khoa học của mình vào việc chỉnh lý, bổ sung

(14) V.I.Lênin. *Sdd.*, t.2, tr.11.

(15) C.Mác và Ph.Ăngghen. *Sdd.*, t.37, tr.617 - 618.

và cho xuất bản quyển II và quyển III bộ *Tư bản* của C.Mác, mà còn vào việc phát triển hơn nữa học thuyết Mác trên mọi phương diện, bảo vệ và truyền bá học thuyết Mác trong phong trào công nhân. Chính trong thời kỳ này, ông đã tiến hành phân tích và luận giải một cách đặc biệt sâu sắc nền triết học cổ điển Đức mà *Lútวิช Phoiobắc và sự cáo chung của triết học cổ điển Đức* là một minh chứng, đã dõi theo quá trình hình thành thế giới quan duy vật biện chứng trên mọi phương diện, chỉ ra và dự báo xu hướng phát triển tiếp theo của lịch sử nhân loại nói chung, phong trào công nhân nói riêng. Đặc biệt, trong thời kỳ này, ông đã dành nhiều công sức cho việc nghiên cứu và đề xuất những luận điểm, những vấn đề hết sức quan trọng của chủ nghĩa duy vật lịch sử, quan trọng nhất là luận điểm về mối quan hệ biện chứng giữa cơ sở hạ tầng và kiến trúc thượng tầng mà những bức thư ông gửi I.Blóc (21-9-1890), Ph.Merinh (14-7-1893),... là những minh chứng (16).

Không chỉ thế, sau khi C.Mác mất, trong một số tác phẩm và rất nhiều thư từ gửi những người quen biết và có quan hệ mật thiết trong phong trào công nhân, Ph.Ăngghen còn chỉ ra và luận giải cặn kẽ những thay đổi căn bản trong đời sống kinh tế và chính trị ở các nước tư bản chủ nghĩa thuộc châu Âu và châu Mỹ, trong đó có nước Nga, để làm rõ những mâu thuẫn nội tại của chủ nghĩa tư bản, những tiền đề vật chất, những nhân tố khách quan và chủ quan mà nó tạo ra cho cách mạng xã hội chủ nghĩa, cho công cuộc xây dựng

chủ nghĩa xã hội mà giai cấp vô sản cần phải nắm lấy, hiểu rõ và thực hiện. Tiếp tục nghiên cứu những vấn đề của cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa, trong thời kỳ này, Ph.Ăngghen không chỉ làm rõ thêm và minh chứng cho luận điểm về cuộc cách mạng này với tư cách kết quả hợp quy luật của một quá trình lịch sử - xã hội lâu dài, mà còn làm rõ thêm và minh chứng cho sứ mệnh lịch sử của giai cấp vô sản, vai trò của quần chúng nhân dân, của khối liên minh công nông trong cuộc cách mạng này và sự gắn kết của nó với phong trào giải phóng dân tộc mà ông coi là bạn đồng minh của cách mạng vô sản trong cuộc đấu tranh để lật đổ chế độ tư bản chủ nghĩa.

Cũng như C.Mác, toàn bộ hoạt động lý luận và thực tiễn cách mạng của Ph.Ăngghen đều hướng vào việc chuẩn bị cho giai cấp vô sản tiến công vào các thành trì kinh tế và chính trị của chủ nghĩa tư bản. Phương châm hành động của ông là đấu tranh và ngay từ lúc còn rất trẻ, ông đã thẳng thắn tuyên bố: "Chúng ta sẽ đấu tranh và đổ máu của mình, sẽ dũng cảm nhìn vào những con mắt tàn khốc của kẻ thù và chiến đấu đến hơi thở cuối cùng!" (17). Phương châm hành động này đã chi phối và quyết định nguyên tắc sống chủ đạo của ông và với nó, ông không chỉ dành toàn bộ sức lực của mình cho sự nghiệp xây dựng và phát triển học thuyết Mác, chủ nghĩa Mác, mà còn cho hoạt động thực tiễn cách mạng và tham gia một cách

(16) Xem: C.Mác và Ph.Ăngghen. *Sđd.*, t.37, tr.639 - 645; t.39, tr.131 - 138.

(17) C.Mác và Ph.Ăngghen. *Sđd.*, t.41, tr.335.

tích cực với đầy nhiệt huyết trong các phong trào đấu tranh của giai cấp vô sản Đức và nhiều nước khác. Ông đã trở thành một trong những người sáng lập Liên đoàn những người cộng sản, là người trực tiếp tham gia vào cuộc cách mạng 1848 – 1849 của giai cấp vô sản châu Âu, trở thành một trong những lãnh tụ của Quốc tế I và là người thầy, người tổ chức và cổ vũ các đảng dân chủ - xã hội. Ông còn là người đóng vai trò to lớn vào việc thành lập Quốc tế II và đào tạo những lãnh tụ cách mạng cho phong trào công nhân quốc tế. Cùng với C.Mác và cả sau khi C.Mác mất, ông đã tiến hành đấu tranh quyết liệt, không khoan nhượng nhằm thống nhất hàng ngũ của Quốc tế cộng sản, chống lại những khuynh hướng cải lương và biệt phái, kiên trì bảo vệ những nguyên tắc cách mạng của chính đảng vô sản và của chủ nghĩa quốc tế vô sản, đấu tranh không điều hòa với chủ nghĩa cơ hội hữu khuynh và “tả khuynh” trong phong trào vô sản, nhiệt thành bảo vệ chủ nghĩa Mác khỏi mọi sự xuyên tạc và ra sức truyền bá nó trong phong trào đấu tranh cách mạng của giai cấp vô sản toàn thế giới.

Trong những năm cuối đời, khi nhận thấy xu hướng giáo điều hóa chủ nghĩa Mác trong phong trào công nhân quốc tế, Ph.Ăngghen đã đặt trọng tâm hoạt động cách mạng và lý luận của mình vào việc luận giải, chứng minh và truyền bá sâu rộng tính chất sáng tạo của chủ nghĩa Mác đến các lãnh tụ cách mạng và trong mọi phong trào đấu tranh của giai cấp vô sản trên toàn thế

giới. Ông kiên trì khẳng định và nhấn mạnh chủ nghĩa Mác là một chủ nghĩa mà về nguyên tắc, không dung thứ việc tách rời một cách giáo điều lý luận với thực tiễn, với kinh nghiệm lịch sử và do vậy, nó luôn cần đến sự phát triển hơn nữa về phương diện lý luận, đến việc bổ sung và làm giàu thêm bằng những kết luận mới được rút ra từ hiện thực cuộc sống luôn vận động, biến đổi và phát triển. Rằng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác phải dựa trên cơ sở nghiên cứu lý luận và tổng kết thực tiễn một cách thường xuyên, đúng đắn.

Có thể nói, nhà bác học thiên tài, nhà cách mạng vĩ đại – Ph.Ăngghen đã dành trọn cuộc đời cho sự nghiệp xây dựng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác, cho phong trào đấu tranh cách mạng vì một xã hội mới cao đẹp của giai cấp vô sản toàn thế giới. Ở bất cứ lĩnh vực nào, cả lý luận lẫn thực tiễn cách mạng, ông cũng luôn kiên định con đường đúng đắn mà ông đã lựa chọn theo tiếng gọi của trái tim, theo mệnh lệnh của trí tuệ, cống hiến hết mình với trí tuệ anh minh, sự uyên bác bách khoa, với khối óc vĩ đại và tài năng chói sáng, với trái tim đầy nhiệt huyết và những phẩm chất cao quý của một con người giàu lòng vị tha hiếm thấy, với đức tính sẵn sàng hy sinh vì mọi người đến quên cả bản thân mình và khiêm nhường đến mức không nhận cả vinh quang mà mình xứng đáng được nhận, với niềm tin sắt đá rằng “ngày quyết định vĩ đại, ngày chiến đấu của các dân tộc đang tới gần, và thắng lợi sẽ thuộc về chúng ta!”. □